

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2020/TLST-DS, ngày 06 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*. *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: 35 Hàng Vôi, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông; Phan Đức T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông; Nguyễn Trọng Th, sinh năm 1974. Phó Giám đốc Chi nhánh PD.

Địa chỉ: Khối 4, Thị trấn DC, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

*. *Bị đơn*: Bà; Phạm Thị Tr, sinh năm 1949

Địa chỉ: Khối 7 (khối 10 cũ), Thị trấn ĐL, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Phạm Thị Trinh có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) số tiền như sau:

- Tiền gốc là: **580.000.000** đồng (*Năm trăm, tám mươi triệu đồng*)
- Tiền lãi thông thường tính đến ngày 22/6/2020 là: 168.816.666 đồng (*Một trăm, sáu mươi tám triệu, tám trăm, mười sáu ngàn, sáu trăm sáu mươi sáu đồng*).
- Phí quá hạn tính đến ngày 22/6/2020 là: 73.074.999 đồng (*Bảy mươi ba triệu, không trăm, bảy mươi tư ngàn, chín trăm, chín mươi chín đồng*).

2.2. Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2014/6718188/HĐBĐ ngày 10/11/2014 (đối với thửa đất số 205, tờ bản đồ số 8B và tài sản trên đất, tại khối 7 (khối 10 cũ) Thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Thủy Nam ở Thị trấn Đô Lương và được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An ngày 10/11/2014. Đề nghị ngân hàng yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền, kê biên và phát mại toàn bộ tài sản đã thế chấp.

2.3. Về án phí; chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

- Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV), số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng*), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004359 ngày 06/5/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Miễn tiền án phí dân sự cho bà Phạm Thị Tr, vì là người cao tuổi.

- Bà Phạm Thị Tr, phải có trách nhiệm hoàn trả lại cho ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là: 1.700.000 đồng (*Một triệu, bảy trăm ngàn đồng*).

2.4. Kể từ ngày 23/6/2020 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA DS. H/Thanh Chương
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn